

QLGS

**SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**PHIẾU XỬ LÝ VĂN BẢN ĐẾN**

Số đến: 1074 - Ngày in phiếu: 17/03/2014

Cơ quan ban hành VB: Bộ Kế hoạch và Đầu tư  
Ngày tháng VB: 13/03/2014

Số ký hiệu VB: 1446/BKHĐT-PTDN  
Lãnh đạo Sở Nguyễn Văn Phương  
phân công:

Trích yếu nội dung VB: BC nhanh tình hình và kết quả hoạt động của doanh nghiệp năm 2014 (gửi về Cục PTDN trước ngày 28/04/2014)

Chánh Văn phòng	Lãnh đạo Sở	Trưởng phòng
<i>Đính ĐLH, ĐKD KPN, KPN</i>	<i>[Signature]</i>	
Quét lưu: .....	Quét lưu: .....	
Hạn xử lý văn bản: .../.../2014	Hạn xử lý văn bản: <sup>28/4</sup> .../.../2014	Ngày :...../3/2014
Ngày :...../3/2014	Ngày :...../3/2014	

Số: 1446 /BKHĐT-PTDN

Hà Nội, ngày 13 tháng 3 năm 2014

V/v báo cáo nhanh tình hình và kết  
quả hoạt động của doanh nghiệp  
năm 2014



Kính gửi: Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

Thực hiện nhiệm vụ thường niên về theo dõi, cập nhật tình hình hoạt động doanh nghiệp để kịp thời kiến nghị Chính phủ những giải pháp tháo gỡ khó khăn, duy trì hoạt động sản xuất kinh doanh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư đề nghị Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương tiến hành đánh giá nhanh tình hình và kết quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp trên địa bàn năm 2013, ước thực hiện 6 tháng đầu năm 2014 (cung cấp thông tin theo Phụ lục đính kèm).

Đồng thời, đề nghị các địa phương nêu những khó khăn và kiến nghị cụ thể để hỗ trợ doanh nghiệp ổn định sản xuất, kinh doanh, góp phần thực hiện thành công Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội năm 2014.

Báo cáo của các địa phương gửi về Bộ Kế hoạch và Đầu tư (Cục Phát triển doanh nghiệp) trước ngày 28/4/2014 để kịp tổng hợp./

**Nơi nhận:**

- Như trên
- Sở KHĐT các tỉnh, Tp trực thuộc trung ương (để phối hợp)
- Lưu: VT, PTDN

Q130

**KT. BỘ TRƯỞNG  
THỨ TRƯỞNG****Đặng Huy Đông**

PHỤ LỤC MỘT SỐ CHỈ TIÊU CHỦ YẾU CỦA DOANH NGHIỆP TẠI ĐỊA PHƯƠNG NĂM 2013, 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2014

STT	Doanh nghiệp	Số DN đang hoạt động (tỷ kể đến kỳ báo cáo) (DN)	Nguồn vốn (tỷ đồng)		Số doanh nghiệp lãi, lỗ (DN)		Ngân sách cho hỗ trợ DN (tỷ đồng)		Số lao động BQ/DN (người)	Doanh thu thuần BQ/DN (tỷ đồng)	Lợi nhuận trước thuế BQ/DN (tỷ đồng)	Thuế và các khoản nộp NSNN BQ/DN (tỷ đồng)	Thu nhập bình quân người lao động (trệu đồng/tháng)	
			Tổng vốn	Vốn CSH	Số doanh nghiệp có lãi	Số doanh nghiệp lỗ	Phân bổ từ Trung ương	Địa phương tự bố trí						
		(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
I	Tổng số thực hiện năm 2013													
1	Doanh nghiệp Nhà nước													
2	Doanh nghiệp ngoài nhà nước													
3	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài													
II	Ước tổng số thực hiện 6 tháng đầu năm 2014													
1	Doanh nghiệp Nhà nước													
2	Doanh nghiệp ngoài nhà nước													
3	Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài													

Ghi chú: - DNNN trực thuộc UBND;  
 - Chỉ tiêu (7), (8) không cần chia tách số liệu theo khu vực DNNN, DN ngoài NN và DN FDI;  
 - Các chỉ tiêu BQ (từ 9-13): không cần báo cáo tổng số thực hiện (đồng I, II).